

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu 3 tháng cuối năm 2022**

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Trong 9 tháng năm 2022, UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành và tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện các văn bản và nhiệm vụ sau:

1. Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/01/2022 về thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành kinh tế - xã hội năm 2022.

2. Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 20/01/2022 về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 02/03/2022 triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

4. Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 19/01/2022 về phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

5. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe người dân; chỉ đạo tăng cường công tác phòng, chống sốt xuất huyết, tai chân miệng; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và đẩy nhanh triển khai tiêm vắc-xin ngừa COVID-19 mũi bổ sung cho người dân trên địa bàn tỉnh.

6. Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022.

7. Đẩy nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công các công trình, dự án; thành lập Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2022.

8. Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế vào ngân sách nhà nước, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2022.

9. Phê duyệt Đề án tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng từ nay đến năm 2030.

10. Thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

11. Triển khai các biện pháp kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh.

## **II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG NĂM 2022**

### **1. Về nông nghiệp, nông thôn**

Toàn tỉnh xuống giống được 332.767 ha lúa, vượt 3,34% kế hoạch, tăng 1,51% so cùng kỳ năm 2021; đã thu hoạch 326.686 ha (chiếm 98,2% diện tích xuống giống), sản lượng 2,04 triệu tấn (tăng 2,02% so cùng kỳ), trong đó sản lượng lúa đặc sản, chất lượng cao chiếm tỷ lệ 90,07% và sản lượng lúa đặc sản, thơm các loại chiếm tỷ lệ 52,81%. Tình hình tiêu thụ lúa tương đối thuận lợi; từ đầu năm đến nay có 104 lượt công ty, doanh nghiệp và thương lái tham gia liên kết tiêu thụ sản phẩm ở 2 vụ Đông Xuân 2021-2022 và Hè Thu 2022 với tổng diện tích 53.283 ha. So với cùng kỳ, giá lúa vụ Đông Xuân 2021-2022 giảm từ 305 - 974 đồng/kg; giá lúa vụ Hè Thu 2022 tăng từ 400 - 700 đồng/kg.

Một số mô hình tiên bộ trong sản xuất nông nghiệp tiếp tục được duy trì. Trong 9 tháng, sản xuất lúa an toàn sử dụng khoáng tự nhiên không phun thuốc bảo vệ thực vật thực hiện được 20 mô hình với diện tích 5 ha. Tính đến nay, tỉnh đã duy trì được 266,25 ha sản xuất lúa đạt tiêu chuẩn VietGAP, 7.752 ha lúa và 8.181 ha cây ăn trái sản xuất theo hướng hữu cơ; đã cấp và duy trì 77 mã code với diện tích 518,21 ha cho các vùng trồng cây ăn trái phục vụ xuất khẩu của tỉnh.

Diện tích gieo trồng màu và cây công nghiệp ngắn ngày được 43.222 ha, đạt 77,18% kế hoạch, tăng 6,17% so cùng kỳ năm 2021; trong đó, hành tím gieo trồng được 6.889 ha (tăng 6,18%), diện tích gieo trồng mía là 3.122 ha (giảm 7,58%). Diện tích cây ăn trái hiện có 28.449 ha, đạt 97,43% kế hoạch, tăng 0,14%. Trong 9 tháng, tình hình tiêu thụ một số loại rau màu và cây ăn trái nhìn chung tương đối thuận lợi, giá cả tăng so cùng kỳ. Trong đó, rau màu tăng từ 500 - 16.000 đồng/kg (tăng mạnh ở hành củ, họ bông, rau thơm, ớt...); đối với cây ăn trái, một số loại giá tăng từ 5.000 - 15.000 đồng/kg (nhãn xuống, măng cụt, vú sữa,...), một số loại giá giảm từ 1.000 - 12.500 đồng/kg (sầu riêng, thanh long, xoài, mít thái,...).

Tổng đàn gia súc có 304.251 con, tăng 5,27% so cùng kỳ; trong đó, đàn trâu 2.625 con (tăng 0,11%), đàn bò 53.370 (tăng 0,04%), đàn heo 159.033 con (tăng 13,42%), đàn dê 10.236 con (tăng 7,75%). Đàn gia cầm 7,03 triệu con, đạt 100,4% kế hoạch, tăng 7,51% so cùng kỳ. Đến nay, toàn tỉnh có 729 nhà nuôi chim yến (phần lớn là các hộ nuôi mang tính tự phát), tập trung nhiều nhất tại thành phố Sóc Trăng và thị xã Vĩnh Châu với số lượng khoảng 496.800 con; có 125 trang trại chăn nuôi, trong đó có 04 trang trại nuôi công nghệ cao. Trong 9 tháng, xảy ra 18 ổ dịch tả heo Châu Phi trên địa bàn tỉnh<sup>1</sup>; các ổ dịch đã được kịp thời khống chế,

<sup>1</sup> Tại các huyện: Trần Đề, Mỹ Tú, Mỹ Xuyên, Cù Lao Dung, Châu Thành, Kế Sách; thị xã Ngã Năm và thành phố Sóc Trăng.

khoanh vùng xử lý, không để lây lan. Tình hình tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi khá ổn định, giá cả tăng so cùng kỳ<sup>2</sup>.

Toàn tỉnh thả nuôi được 72.450 ha thủy hải sản các loại, đạt 96,60% kế hoạch, tăng 7,45% so cùng kỳ; trong đó, diện tích tôm nước lợ 52.075 ha (tăng 10,85%). Diện tích nuôi tôm bị thiệt hại chiếm tỷ lệ 4,73% diện tích thả nuôi (tỷ lệ thiệt hại cùng kỳ là 4,86%). Tổng sản lượng thủy hải sản 9 tháng là 243.868 tấn, đạt 69,28% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 4,43% so cùng kỳ. Giá thu mua tôm tăng từ 27.000 - 30.000 đồng/kg so (tùy loại).

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai thực hiện. Trong 9 tháng, có thêm thị xã Vĩnh Châu được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (tại Quyết định số 501/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Lũy kế đến nay, tỉnh đã có 03 đơn vị huyện, thị xã đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 58 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 92,06% chỉ tiêu Nghị quyết), trong đó, có 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Toàn tỉnh có 37 chủ thể tham gia trưng bày 60 sản phẩm OCOP và sản phẩm tiềm năng bên lề Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022 nhằm giới thiệu đến các doanh nghiệp, đối tác tiềm năng ngoài tỉnh tạo điều kiện mở rộng thị trường tiêu thụ cho các sản phẩm OCOP của tỉnh. Trong 9 tháng năm 2022, tỉnh đã tổ chức đánh giá cho 18 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP; lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 174 sản phẩm OCOP được chứng nhận (01 sản phẩm đạt chuẩn 5 sao, 29 sản phẩm đạt 04 sao, 144 sản phẩm đạt 3 sao).

Công tác phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu được quan tâm. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 27 vụ mưa dông, lốc làm sập và tốc mái 133 căn nhà, làm 02 người bị thương; diện tích lúa bị ảnh hưởng 1.235 ha, cây ăn trái 66,4 ha, rau màu 706 ha; sạt lở bờ bao, đê còn 56 đoạn, chiều dài 3.242 mét. Ước tính tổng thiệt hại khoảng 339,81 tỷ đồng. Khi xảy ra sự cố, tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các địa phương tổ chức thống kê thiệt hại, huy động lực lượng dọn dẹp hiện trường nhằm khắc phục tạm thời thiệt hại do sạt lở, mưa dông, lốc xoáy gây ra; đồng thời, tỉnh đã chi hỗ trợ, khắc phục 88 căn nhà từ nguồn quỹ phòng, chống thiên tai với tổng kinh phí 722,5 triệu đồng.

## **2. Về công nghiệp, thương mại, dịch vụ**

UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh ngay từ những tháng đầu năm 2022, nhất là thực hiện tốt các chủ trương, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất; do đó, sản xuất công nghiệp của tỉnh tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá. Chỉ số sản xuất công nghiệp trong 9 tháng đầu năm 2022 tăng 10,46% (cùng kỳ năm 2021 tăng 0,47%).

<sup>2</sup> Trong đó, gà công nghiệp 35.000 đồng/kg (tăng 19.000 đồng/kg), vịt thịt 50.000 đồng/kg (tăng 10.000 đồng/kg), trứng gia cầm 2.600 - 3.000 đồng/trứng (tăng 300 - 400 đồng/trứng), heo hơi 61.000 - 63.000 đồng/kg (tăng 3.000 - 5.000 đồng/kg).

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 9 tháng năm 2022 đạt 50.779 tỷ đồng, đạt 84,63% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 30,24% so cùng kỳ năm 2021. Giá trị xuất khẩu hàng hóa 9 tháng năm 2022 đạt 1 tỷ 170 triệu USD, đạt 97,5% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 21,62% so cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu thủy sản 820 triệu USD (tăng 13,1%), xuất khẩu gạo 250 triệu USD (tăng 45,35%), hàng may mặc 86 triệu USD (tăng 91,11%). Nhập khẩu hàng hóa 9 tháng năm 2022 đạt 200 triệu USD, đạt 80% kế hoạch, giảm 16,11% so cùng kỳ.

Ngành dịch vụ vận tải, du lịch phục hồi và tăng trưởng mạnh. Từ đầu năm đến nay, sản lượng vận chuyển hành khách đạt 21,576 triệu hành khách (tăng 80,12% so cùng kỳ, vượt 7,88% kế hoạch); vận chuyển hàng hóa đạt 51,498 triệu tấn (tăng 14,29% so cùng kỳ, vượt 14,44% kế hoạch); luân chuyển hàng hóa 970,417 triệu tấn (tăng 5,24% so cùng kỳ, vượt 7,82% kế hoạch); tổng lượt khách du lịch đến tỉnh đạt khoảng 1,938 triệu lượt (đạt 90,5% kế hoạch, tăng 161,5% so cùng kỳ), tổng doanh thu từ du lịch đạt 1.016 tỷ đồng (vượt 21% kế hoạch, tăng 256,5% so cùng kỳ).

### **3. Về quy hoạch tỉnh, xúc tiến đầu tư, hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, kinh tế hợp tác**

Trong 9 tháng đầu năm, tỉnh đã tổ chức thông qua Hội nghị Báo cáo cuối kỳ Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong quá trình đó, tỉnh cũng đã tổ chức chuyển khảo sát phục vụ công tác lập quy hoạch tỉnh với thành phần lãnh đạo là Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh, đại diện các sở, ban ngành tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị tư vấn lập Quy hoạch tỉnh, tư vấn lập Quy hoạch chi tiết vùng đất, vùng nước cảng Trần Đề và tổ chức GIZ; gửi lấy ý kiến các Bộ ngành và các tỉnh/thành phố trong vùng đồng bằng sông Cửu Long; đăng tải dự thảo Quy hoạch tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của các cá nhân, tổ chức và chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với dự thảo Quy hoạch tỉnh; phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Hội thảo tham vấn dự thảo Quy hoạch tỉnh vào ngày 03/6/2022 với thành phần mời tham vấn gồm có đại diện các Bộ ngành Trung ương, các chuyên gia của các tổ chức, viện, trường. Đến nay, tỉnh đang đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, trình Hội đồng thẩm định theo thời gian quy định.

Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Sóc Trăng năm 2021 đạt 61,81 điểm, (giảm 0,53 điểm so với năm 2020), đứng thứ 54/63 tỉnh - thành cả nước (giảm 3 bậc so với năm 2020) và đứng thứ 11/13 tỉnh - thành trong vùng đồng bằng sông Cửu Long. Ngay từ những tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục nỗ lực hơn nữa để cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, xác định cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Tổ chức Buổi họp mặt, đối thoại doanh nghiệp đầu năm 2022, kết quả buổi họp mặt đối thoại có 73 doanh nghiệp, hợp tác xã tham dự, có 07 đề xuất, kiến nghị được ghi nhận, giải quyết. Tổ chức thành công Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2022 với chủ đề “Đồng hành - Hợp tác - Phát triển” với sự tham dự của 827 đại biểu gồm có Thủ tướng Chính phủ, nhiều Bộ ngành Trung ương, đại biểu nước ngoài, các tỉnh - thành bạn và các tổ chức, doanh

nghiệp; UBND tỉnh đã trao 04 quyết định chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 12.000 tỷ đồng, ký kết 18 biên bản ghi nhớ nghiên cứu, khảo sát đầu tư với tổng số vốn đầu tư khoảng 200.000 tỷ đồng trong các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, năng lượng... Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã tiếp và làm việc với 140 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu, đăng ký thực hiện các dự án đầu tư (tăng 86 lượt so cùng kỳ năm 2021); có 3 dự án được cấp đăng ký đầu tư (giảm 4 dự án so cùng kỳ năm 2021), với tổng vốn đăng ký 2.433,6 tỷ đồng, trong đó có 2 dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

Từ đầu năm đến nay, tình hình phát triển của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có sự tăng trưởng và hồi phục đáng kể; hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp phát triển khá tốt, ổn định việc làm cho người lao động do các công ty chủ động nguồn nguyên liệu cho sản xuất, các doanh nghiệp hoạt động trở lại có doanh thu tốt. Tình hình đăng ký doanh nghiệp của tỉnh từ đầu năm đến nay có nhiều khởi sắc với số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường tăng cao so cùng kỳ năm 2021; toàn tỉnh có 366 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (tăng 34% so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký 2.320 tỷ đồng (tăng 19% so cùng kỳ); có 70 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động (tăng 46% so cùng kỳ). Tuy nhiên, từ đầu năm đến nay, có 84 doanh nghiệp giải thể (tăng 28 doanh nghiệp so cùng kỳ); có 83 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động (tăng 12 doanh nghiệp so cùng kỳ). Nguyên nhân số lượng doanh nghiệp giải thể và tạm ngừng hoạt động tăng so cùng kỳ chủ yếu do doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả và ảnh hưởng của dịch COVID-19 trong 02 năm vừa qua nên doanh nghiệp chưa có hợp đồng kinh tế để tiếp tục kinh doanh. Lũy kế đến nay, tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh là 4.093 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký 52.613 tỷ đồng.

Quan tâm công tác duy trì và phát triển kinh tế hợp tác. Tính đến cuối tháng 9/2022, toàn tỉnh có 221 hợp tác xã (giảm 02 hợp tác xã so với cuối năm 2021) với tổng số 34.480 thành viên và tổng vốn hoạt động đạt 1.394 tỷ đồng (tăng 205,36 tỷ đồng so cùng kỳ); trong đó, có 199 hợp tác xã nông nghiệp - thủy sản với 15.580 thành viên và tổng vốn hoạt động là 160,625 tỷ đồng; có 1.265 tổ hợp tác với 30.590 thành viên, trong đó có 1.244 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp.

#### **4. Về tài chính, đầu tư công, tín dụng**

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai chặt chẽ, điều hành dự toán thu - chi trong phạm vi dự toán được giao; chủ động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản nhà nước. Tổng thu ngân sách nhà nước trong 9 tháng năm 2022 đạt 3.499 tỷ 772 triệu đồng, đạt 85,01% so dự toán năm 2022, giảm 1,23% so cùng kỳ năm 2021; trong đó thu nội địa là 3.475 tỷ 863 triệu đồng, đạt 84,41% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 3,71% so cùng kỳ (bao gồm thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng không kể thu từ xổ số kiến thiết và thu tiền sử dụng đất là 1.929 tỷ 110 triệu đồng, đạt 89,24% so dự toán, tăng 5,12% so cùng kỳ). Tổng chi ngân sách địa phương là 7.842 tỷ 211 triệu đồng, đạt 64,29% so dự toán.

Nguồn kế hoạch vốn đầu tư công được Thủ tướng Chính phủ giao năm 2022 là 4.500,725 tỷ đồng, nguồn kế hoạch vốn tỉnh giao bổ sung năm 2022 là 75,199

tỷ đồng, nguồn kế hoạch vốn năm 2021 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2022 là 615,795 tỷ đồng. Nhằm kịp thời chỉ đạo công tác giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc giải ngân vốn đầu tư công, UBND tỉnh đã yêu cầu các sở, ban ngành, các chủ đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố nỗ lực tối đa, triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn. Tính đến ngày 25/9/2022, giải ngân vốn được Thủ tướng Chính phủ giao đạt 43,59% kế hoạch (nếu không tính 270,341 tỷ đồng vốn kế hoạch đầu tư của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia thì tỷ lệ giải ngân đạt 46,38%); giải ngân vốn tỉnh giao bổ sung đạt 39,65%; giải ngân vốn ngân sách địa phương năm 2021 kéo dài đạt 51,15% kế hoạch. Ước lũy kế toán từ đầu năm đến ngày 30/9/2022 đạt 2.788 tỷ đồng, đạt 53,71% kế hoạch.

Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục được cải thiện và duy trì ổn định, đảm bảo khả năng thanh khoản, chi trả kịp thời cho khách hàng đến hạn thanh toán. Tính đến cuối tháng 9, tổng vốn huy động tín dụng trên địa bàn đạt 37.589,7 tỷ đồng, tăng 7,5% so với cuối năm 2021; tổng dư nợ là 52.119,3 tỷ đồng, tăng 4.521,8 tỷ đồng so cuối năm 2021, tỷ lệ tăng 9,5%; nợ xấu là 2.084,8 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 4% so tổng dư nợ, nợ xấu chủ yếu tập trung vào các đối tượng cho vay nuôi trồng thủy sản (đặc biệt là nuôi tôm), chế biến thủy sản, chăn nuôi gia súc và các hộ nghèo, đối tượng chính sách, doanh nghiệp và hộ sản xuất sử dụng vốn không hiệu quả, sản xuất kinh doanh bị thua lỗ nên không có khả năng trả nợ.

## 5. Về văn hóa - xã hội

Từ đầu năm đến nay, công tác thông tin - tuyên truyền đã làm tốt vai trò phổ biến các ngày thành lập, ngày truyền thống, sự kiện lớn của đất nước đến người dân; kịp thời phản ánh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các loại bệnh khác ở người trên các phương thông tin đại chúng. Hệ thống thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội được đảm bảo thông suốt, kịp thời.

Các hoạt động thể dục thể thao được tích cực thực hiện. Trong 9 tháng năm 2022, đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Sóc Trăng lần thứ IX năm 2022 và có 109/109 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh hoàn thành việc tổ chức Đại hội cấp cơ sở; đăng cai tổ chức Giải vô địch các câu lạc bộ cầu mây quốc gia năm 2022<sup>3</sup>; cử đoàn vận động viên các môn thể thao tham dự 18 giải quốc gia và đạt 71 huy chương các loại<sup>4</sup> (vượt chỉ tiêu 27 huy chương).

Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được duy trì thực hiện theo đúng tiến độ; tiếp tục theo dõi nội dung tiến độ của 04 đề tài, dự án thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia, 14 đề tài, dự án cấp tỉnh đang triển khai và theo dõi sau nghiệm thu 12 đề tài, dự án. Hoạt động tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, ứng dụng, đổi mới công nghệ và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được quan tâm; trong 9 tháng năm 2022, đã

<sup>3</sup> Giải đấu có 12 đơn vị tham dự; trong đó tỉnh Sóc Trăng đạt 01 huy chương vàng, 04 huy chương bạc và 03 huy chương đồng.

<sup>4</sup> Gồm: 25 huy chương vàng, 22 huy chương bạc, 24 huy chương đồng.

hướng dẫn 39 tổ chức, cá nhân nội dung liên quan đến sở hữu công nghiệp. Công tác quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng ngày càng được quan tâm, thực hiện chặt chẽ, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, chống gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và trật tự trong sản xuất, kinh doanh; lũy kế đến nay, toàn tỉnh đã kiểm định 12.621 phương tiện đo và hiệu chuẩn 348 chuẩn đo lường (đạt 70,83% kế hoạch năm 2022).

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm. Trong 9 tháng năm 2022, đã triển khai các nhiệm vụ trọng tâm như: Toàn tỉnh có 9.570 thí sinh được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022, chiếm tỷ lệ 99,24%; thông qua Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng). Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới, trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, tính đến tháng 9/2022, toàn tỉnh có 365/463 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 78,83% (chỉ tiêu Nghị quyết là 80%).

Quan tâm thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân. Công tác phòng, chống dịch COVID-19 được quan tâm triển khai; đồng thời, đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc-xin mũi bổ sung ngừa COVID-19 cho các nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh, kết quả tiêm vắc-xin ngừa COVID-19 trên địa bàn tỉnh tính đến ngày 23/9/2022 đạt khá<sup>5</sup>. Công tác giám sát, phòng các loại dịch bệnh khác cũng được quan tâm, tính đến ngày 23/9/2022, toàn tỉnh có 1.642 ca mắc bệnh tay chân miệng (tăng 930 ca so cùng kỳ); sốt xuất huyết là 1.762 ca (tăng 1.512 ca so cùng kỳ). Trong 9 tháng, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế là 87,22% dân số (theo Niên giám thống kê năm 2021); tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi là 13,52% dân số.

Toàn tỉnh đã giải quyết việc làm trong 9 tháng đầu năm 2022 cho 27.786 lao động (đạt vượt 1,04% kế hoạch), trong đó xuất khẩu lao động 109 người (đạt 49,54% kế hoạch). Về giáo dục nghề nghiệp, đã tuyển sinh được 11.729 người (đạt 73,31% kế hoạch); trong đó, trình độ cao đẳng có 669 người, trung cấp có 591 người, sơ cấp có 4.948 người, dưới 3 tháng có 4.238 người. Tổng số tốt nghiệp là 5.866 người; trong đó, trình độ cao đẳng có 224 người, trung cấp có 159 người, sơ cấp có 4.073 người, dưới 3 tháng có 1.412 người.

Trong 9 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh đã cấp 70 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (Giấy chứng nhận) cho tổ chức và cá nhân với diện tích là 0,39 ha. Trong đó, cấp cho cá nhân 69 Giấy chứng nhận với diện tích 0,2 ha; cấp cho tổ chức 01 Giấy chứng nhận với diện tích 0,19 ha. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh đã cấp 444.228 Giấy chứng nhận với diện tích 283.872,29 ha, đạt tỷ lệ 99,97% diện tích cần phải cấp. Trong đó, cấp cho tổ chức 4.724 Giấy chứng nhận với diện tích 12.673,28 ha; cấp cho hộ gia đình, cá nhân 439.504 Giấy chứng nhận với diện tích 271.199,01 ha. Công tác

<sup>5</sup> Trong đó, đối tượng từ 18 tuổi trở lên tiêm đủ các mũi cơ bản (mũi 1, 2, bổ sung) đạt trên 100%, mũi nhắc lại lần 1 (mũi 3) đạt 99,9%; mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) đạt 85,9%; tiêm cho trẻ em từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi mũi 1 và mũi 2 đạt trên 100%, mũi 3 đạt 98,8%; tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi mũi 1 đạt 100%; mũi 2 đạt 99,7%.

phòng ngừa, kiểm soát tình trạng ô nhiễm môi trường tiếp tục được quan tâm. Trong đó, tiếp tục thực hiện kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020 của Chính phủ, gồm 02 dự án: Dự án Đóng cửa bãi rác Phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Dự án Xử lý triệt để và ngăn ngừa tái phát ô nhiễm tại Bãi rác thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Tình hình triển khai chính sách dân tộc được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện và hỗ trợ kịp thời, tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số đầu tư, phát triển sản xuất. Nhân dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây năm 2022, tỉnh đã tổ chức Họp mặt mừng Tết cho 400 đại biểu là cán bộ, công chức, viên chức, chức sắc, sư sãi, gia đình chính sách, cán bộ hưu trí và người có uy tín tiêu biểu là đồng bào dân tộc Khmer với tổng số tiền là 645,6 triệu đồng. Cũng nhân dịp này, Ủy ban Dân tộc đã hỗ trợ kinh phí cho các đại biểu dự Họp mặt với số tiền 200 triệu đồng; đồng thời, tổ chức thăm, tặng quà cho 02 tập thể và 50 hộ nghèo, gia đình chính sách, người có uy tín tiêu biểu là người Khmer với tổng số tiền là 60 triệu đồng và ủng hộ 50 triệu đồng cho quỹ khuyến học của Trường Bồ tát Văn hóa Pali Trung cấp Nam Bộ tọa lạc trên địa bàn tỉnh; Ngân hàng Vietcombank đã hỗ trợ 500 triệu đồng để xây dựng 10 căn nhà cho hộ nghèo là người dân tộc Khmer đang gặp khó khăn về nhà ở.

## **6. Về cải cách hành chính, chuyển đổi số, tư pháp, thanh tra**

Triển khai tốt kế hoạch về tuyên truyền cải cách hành chính; thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng; tập trung đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng. Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2021 đạt 87,54% (tăng 01 bậc so với năm 2020), đứng hạng thứ 18/63 tỉnh - thành cả nước và đứng thứ nhất trong vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đồng thời, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của tỉnh năm 2021 đạt 89,51% (tăng 05 bậc so với năm 2020), đứng thứ 9/63 tỉnh - thành cả nước và cũng đứng thứ nhất trong vùng đồng bằng sông Cửu Long. Về Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2021, tuy tỉnh Sóc Trăng đạt 40,04 điểm (tăng 0,56 điểm so với năm 2020) nhưng đứng thứ 61/63 tỉnh - thành cả nước.

Trung tâm Giám sát điều hành thông tin tỉnh (IOC) từng bước hoạt động có hiệu quả. Các phân hệ trên IOC cơ bản đã tích hợp, kết nối được một số dữ liệu<sup>6</sup>; từ đó, giúp lãnh đạo tỉnh giám sát, theo dõi toàn diện các lĩnh vực về an ninh trật tự, kinh tế - xã hội, đời sống của người dân, phục vụ tốt hơn công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh. Bên cạnh đó, đã triển khai mô hình chuyển đổi số cấp huyện (thí điểm tại huyện Trần Đề) và mô hình chuyển đổi số bệnh viện (thí điểm tại Bệnh viện đa khoa tỉnh); triển khai hệ thống truyền thanh thông minh ở 56 cụm (48 cụm chính thức và 8 cụm thí điểm) tại các huyện: Châu Thành, Cù Lao Dung, Mỹ Xuyên và Trần Đề nhằm phục vụ thông tin truyền truyền cho người dân; bước đầu hoàn tất Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Sóc Trăng với khoảng 80 doanh nghiệp đăng ký trên hệ thống; triển khai thực hiện thanh toán không dùng

<sup>6</sup> Trong đó, đã tích hợp, kết nối được 611 camera từ công an quản lý các cấp, IOC thành phố Sóc Trăng, sở ngành, Trung tâm hành chính công, cảng cá Trần Đề...; triển khai thử nghiệm tổng đài 1022 - ứng dụng trí tuệ nhân tạo hướng dẫn, giải đáp tự động cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện các dịch vụ công;...



tiền mặt tại Công dịch vụ công của tỉnh, chợ trung tâm thành phố Sóc Trăng và thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề.

Từ đầu năm đến nay, công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được thực hiện tốt; theo đó, UBND tỉnh đã ban hành 17 quyết định văn bản quy phạm pháp luật, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 16 nghị quyết văn bản quy phạm pháp luật. Bên cạnh đó, UBND cũng chỉ đạo đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn. Trong đó, tỉnh đã phát động Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật năm 2022” nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật cho người dân trên địa bàn<sup>7</sup>; mở chuyên mục “Pháp luật và cuộc sống” trên Đài Phát thanh truyền hình tỉnh và chuyên mục “Phổ biến, giáo dục pháp luật” trên Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố nhằm tuyên truyền, phổ biến pháp luật, ước tính có 675.000 lượt người xem và nghe.

Các ngành, các cấp đã triển khai 72 cuộc thanh tra hành chính; 821 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện sai phạm 31 tỷ 011 triệu đồng (trong đó, sai phạm về kinh tế 27 tỷ 406 triệu đồng, vi phạm hành chính 3 tỷ 605 triệu đồng); đã kiến nghị thu hồi kinh tế về ngân sách nhà nước là 10 tỷ 552 triệu đồng, kiến nghị khác là 20 tỷ 459 triệu đồng; đã ban hành 155 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 3 tỷ 605 triệu đồng. Toàn tỉnh tiếp 1.426 lượt công dân với 1.394 vụ việc; kết quả đã giải quyết 100% vụ việc thông qua giải thích, thuyết phục và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Toàn tỉnh tiếp nhận 1.615 đơn, qua phân loại có 618 đơn (12 đơn khiếu nại, 04 đơn tố cáo và 602 đơn kiến nghị, phản ánh khác) thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; kết quả, đã giải quyết 05/12 đơn khiếu nại (đạt 41,6%), 04/04 đơn tố cáo (đạt 100%) 602/602 đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định (đạt 100%).

## **7. Về đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Lực lượng Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng đã phối hợp triển khai tốt các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự trong các dịp lễ, các sự kiện quan trọng của tỉnh. Tổ chức tập huấn khung cán bộ tham gia diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh năm 2022; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ và phòng chống lụt bão cấp xã năm 2022, tính đến nay đã diễn tập được 18/28 đơn vị (đạt 64,28%); thực hiện đúng quy trình công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, tổ chức giao quân năm 2022 với 1.425 thanh niên (Quốc phòng 1.050 thanh niên, Công an 375 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu).

Toàn tỉnh phát hiện 386 vụ có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội, tăng 0,78% so với cùng kỳ năm 2021 và tăng 19,5% so với cùng kỳ năm 2019 (trước khi dịch COVID-19 bùng phát); trong đó trộm cắp tài sản chiếm 34,46% và cố ý gây thương tích chiếm 24,09% tổng số vụ. Cơ quan chức năng đã điều tra, làm rõ 307 vụ (tỷ lệ 79,53%); trong đó có 55/62 vụ rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng (tỷ lệ 88,71%). Tình hình tai nạn giao thông tăng trên cả ba tiêu chí; toàn

<sup>7</sup> Trong đó, kết thúc 3 đợt thi (từ ngày 06/6/2022 đến ngày 28/8/2022), cuộc thi đã thu hút 34.325 thí sinh với 99.086 lượt thi.

tình xảy ra 175 vụ, làm chết 103 người, bị thương 147 người (tăng 74 vụ, tăng 28 người chết, tăng 71 người bị thương so cùng kỳ năm 2021). Xảy ra 03 vụ cháy (tăng 01 vụ so cùng kỳ năm 2021), không có thiệt hại về người, tài sản thiệt hại trên 5 tỷ đồng.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Mặt tích cực**

Các ngành, các cấp chấp hành nghiêm các chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; trong đó, công tác triển khai giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 được chủ động thực hiện sớm. Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng trong 9 tháng đầu năm 2022 đạt được một số kết quả khả quan: Sản xuất lúa đảm bảo theo kế hoạch; lĩnh vực thủy sản khá thuận lợi, diện tích thả nuôi, sản lượng và giá thu mua tôm đều tăng, diện tích tôm bị thiệt hại giảm so cùng kỳ; sản xuất công nghiệp, thương mại, xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng khá; lĩnh vực du lịch, vận tải được phục hồi và phát triển khá thuận lợi, số lượt khách du lịch đến tỉnh, doanh thu du lịch và sản lượng vận chuyển hành khách, hàng hóa tăng so cùng kỳ; doanh nghiệp phục hồi và phát triển đáng kể, số lượng doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động tăng so cùng kỳ; công tác thu hút đầu tư được triển khai tích cực, tổ chức thành công Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022, số lượng nhà đầu tư quan tâm tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh tăng khá cao so cùng kỳ; công tác phòng, chống dịch COVID-19 tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, việc tiêm vắc-xin ngừa COVID-19 được quan tâm; công tác cải cách hành chính được thực hiện tốt, Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2021 của tỉnh đều đạt thứ hạng khá trong cả nước và đứng thứ nhất trong vùng đồng bằng sông Cửu Long; công tác tư pháp, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện tốt; các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện; an ninh chính trị tiếp tục được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo.

#### **2. Khó khăn, hạn chế**

Bên cạnh những mặt tích cực, tình hình kinh tế - xã hội trong 9 tháng đầu năm vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: giá xăng dầu, phân bón, vật tư ở mức cao, tình trạng trượt giá kéo dài thách thức lớn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư trên địa bàn tỉnh; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021 giảm 3 bậc so với năm 2020; tỉnh đứng thứ 61/63 tỉnh - thành cả nước về Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2021; số lượng dự án được cấp đăng ký đầu tư giảm; thu ngân sách giảm so cùng kỳ; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; số ca mắc sốt xuất huyết, tay chân miệng tăng mạnh; những vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội vẫn còn diễn ra khó lường và có chiều hướng gia tăng; tình hình tai nạn giao thông còn phức tạp và tăng trên cả 3 tiêu chí.

### **IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

Các cấp, các ngành tiếp tục tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 02/03/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-

CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

### **1. Về nông nghiệp, nông thôn**

Xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Mùa, Đông Xuân 2022 - 2023; khuyến cáo mùa vụ, cơ cấu giống phù hợp với lợi thế từng vùng, giảm canh tác 3 vụ lúa/năm ở những vùng khó khăn, khuyến khích canh tác 2 vụ lúa/năm. Hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát triển nông nghiệp theo hướng an toàn chất lượng, khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, truy xuất nguồn gốc, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kiểm soát có hiệu quả dịch bệnh trên cây trồng để bảo vệ năng suất và hiệu quả cho người sản xuất. Đẩy mạnh công tác quản lý vùng trồng để xuất khẩu và mở rộng thị trường cho nông sản. Triển khai thực hiện tốt Dự án phát triển sản xuất lúa đặc sản.

Tiếp tục chủ động phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi; đồng thời triển khai các kế hoạch vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại các vùng trọng điểm, vùng có nguy cơ cao để tiêu diệt các mầm bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm. Thực hiện tốt công tác kiểm dịch động vật xuất, nhập tỉnh đảm bảo các sản phẩm chăn nuôi được lưu thông thuận lợi trong và ngoài tỉnh.

Tiếp tục tăng cường công tác quan trắc, cảnh báo môi trường các vùng nuôi tôm đưa ra những cảnh báo, khuyến cáo nhằm giúp người nuôi hạn chế thấp nhất thiệt hại trước diễn biến phức tạp của thời tiết, biến đổi khí hậu. Tăng cường khuyến cáo lựa chọn đầu vào con giống chất lượng và hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc và quản lý dịch bệnh, kiểm soát ô nhiễm môi trường vùng nuôi. Khuyến cáo sản xuất an toàn và trách nhiệm theo các quy chuẩn VietGAP, GlobalGAP, ASC,... để nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường tiêu thụ. Thực hiện nghiêm các quy định chống hoạt động khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU).

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng nông thôn mới. Phần đầu đến cuối năm 2022, có thêm 05 xã, nâng lũy kế đến nay có 63 xã đạt chuẩn nông thôn mới; có thêm 05 xã, nâng lũy kế đến nay có 14 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Phát động thi đua chỉnh trang cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn trên địa bàn các xã trong kế hoạch công nhận đạt chuẩn năm 2022 và 02 huyện Cù Lao Dung, Châu Thành phần đầu đạt chuẩn huyện nông thôn mới trong năm 2023.

Tiếp tục tìm kiếm các sản phẩm tiềm năng, đồng thời tổ chức đánh giá xếp hạng sản phẩm, nâng cao giá trị cho sản phẩm. Tổ chức các hoạt động trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các hội chợ, hội nghị, hội thảo trong và ngoài tỉnh.

Tập trung triển khai tốt công tác phòng, chống thiên tai, nhất là sạt lở bờ sông, bờ kênh nguy hiểm. Trong đó, tăng cường rà soát, kiểm tra hệ thống đê bao, bờ bao; tổ chức gia cố, tôn cao các đoạn đê, bờ bao xung yếu thấp trũng, có nguy

cơ tràn, sạt lở, vỡ đê gây thiệt hại sản xuất và ảnh hưởng môi trường dân sinh kinh tế; kịp thời thông báo và dự báo tình hình bão, áp thấp nhiệt đới, triều cường để người dân biết, chủ động phòng, tránh trong mùa mưa.

## **2. Về công nghiệp, thương mại, dịch vụ**

Theo dõi tiến độ thực hiện các dự án điện gió, hỗ trợ chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư. Tuyên truyền về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả về phòng chống cháy nổ. Tăng cường các hoạt động kích cầu tiêu dùng, hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm; tiếp tục cung cấp thông tin, hỗ trợ tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm, các sự kiện kết nối cung cầu trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp kết nối, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP thông qua các hệ thống phân phối, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP; xây dựng và xuất bản ấn phẩm xúc tiến thương mại của tỉnh Sóc Trăng để quảng bá, giới thiệu các phẩm đặc trưng của tỉnh. Tăng cường công tác quản lý thị trường, phòng chống gian lận thương mại.

Có kế hoạch kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá “Người Sóc Trăng đi du lịch Sóc Trăng”; tuyên truyền phổ biến các nội dung chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại các Hội nghị về du lịch. Tiếp tục triển khai các công tác chuẩn bị vận hành thử nghiệm Hệ thống du lịch thông minh tỉnh Sóc Trăng (Công thông tin du lịch thông minh và Ứng dụng du lịch thông minh trên thiết bị di động).

## **3. Về quy hoạch tỉnh, xúc tiến đầu tư, phát triển doanh nghiệp, kinh tế hợp tác**

Khẩn trương hoàn chỉnh dự thảo Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo thời gian quy định.

Quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện, hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân, các doanh nghiệp đang gặp khó khăn. Hỗ trợ, tạo thuận lợi cho các dự án sản xuất, kinh doanh sớm đi vào hoạt động. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 tỉnh Sóc Trăng, đặc biệt là có giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Đẩy mạnh công tác kêu gọi, thu hút đầu tư sau Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2022, nhất là chuẩn bị tốt các thủ tục cần thiết để lựa chọn nhà đầu tư cho các dự án có quy mô lớn, có tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát huy tốt hiệu quả Cổng Thông tin doanh nghiệp tỉnh Sóc Trăng nhằm tăng cường công tác cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, giúp các doanh nghiệp quảng bá sản phẩm dịch vụ và giúp các cơ quan nhà nước phối hợp hiệu quả hơn trong thực hiện công tác quản lý doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, xây dựng mô hình hợp tác xã hiệu quả và thực hiện tái cơ cấu, giải thể dứt điểm các hợp tác xã yếu kém, ngừng hoạt động. Trong đó, khẩn trương triển khai kế hoạch hoàn thiện các hợp

tác xã theo Đề án "Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025" đúng luật và có hiệu quả. Tiếp tục triển khai hỗ trợ, phát triển khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã cả chiều rộng và chiều sâu theo Đề án "Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025", trong đó đặc biệt chú trọng đến nâng cao chất lượng hoạt động, hỗ trợ thành viên thông qua việc nâng cao nhận thức của nhân dân về kinh tế tập thể, hợp tác xã; đồng thời, tăng cường năng lực của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã nhằm phát huy hơn nữa vai trò liên kết, hợp tác, hỗ trợ thành viên và cộng đồng khu vực; tăng cường năng lực cạnh tranh của kinh tế hộ gia đình, đặc biệt là kinh tế hộ nông dân trong điều kiện cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

#### **4. Về tài chính, đầu tư công, tín dụng**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, khai thác nguồn thu, chống thất thu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế; quản lý chặt chẽ chi ngân sách Nhà nước, nghiêm túc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Triển khai nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; đẩy mạnh giải ngân phải đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Trong đó, tập trung rà soát cơ chế giải phóng mặt bằng, áp giá đền bù giải tỏa đối với các công trình, dự án trên địa bàn; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc; rà soát, kiên quyết, nhất quán điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn. Phấn đấu đến cuối năm 2022, giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 được Thủ tướng Chính phủ giao. Đồng thời, tập trung chuẩn bị các thủ tục đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng (đoạn qua địa bàn tỉnh Sóc Trăng).

Thực hiện tốt các giải pháp đảm bảo tăng trưởng tín dụng theo tiến độ kế hoạch đề ra. Đẩy mạnh chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp và chương trình cho vay bình ổn thị trường. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng dành nguồn vốn nhất định để phát triển các gói sản phẩm cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng và phục vụ nhu cầu chính đáng của người dân, đặc biệt là vùng nông thôn, khu công nghiệp, khu đông người lao động góp phần hạn chế tín dụng đen.

#### **5. Về văn hóa - xã hội**

Thực hiện tốt công tác thông tin - tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân. Tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng thông tin, báo chí, xuất bản, hoạt động phát thanh và truyền hình; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, kiên quyết ngăn chặn, xử lý các thông tin sai sự thật, ảnh hưởng đến uy tín, danh dự cá nhân, tổ chức trên không gian mạng. Tăng thời lượng tuyên truyền và đưa thông tin kịp thời các vụ tai nạn giao thông trên địa bàn để cảnh báo người dân trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Tiếp tục thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Tăng cường công tác quản lý, thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động lễ hội tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao, rèn luyện sức khỏe; tiếp tục tập luyện và tham gia thi đấu các giải thể thao.

Xây dựng kế hoạch tổ chức đánh giá hiệu quả ứng dụng, nhân rộng kết quả thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu. Thực hiện tốt công tác hướng dẫn các đơn vị đăng ký bảo hộ nhãn hiệu trong nước, chú trọng đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho các sản phẩm có lợi thế ở địa phương và sản phẩm chủ lực của tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn. Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên lớp 3, lớp 7, lớp 10 thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Đẩy mạnh thực hiện việc rà soát, sắp xếp mạng lưới, trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; tiếp tục rà soát, đánh giá, điều chỉnh các phương án đảm bảo công tác phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp với diễn biến tình hình dịch tại địa phương, đồng thời đẩy nhanh tiến độ tiêm ngừa vắc-xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống các dịch bệnh khác ở người, nhất là công tác tuyên truyền để người dân biết, chủ động thực hiện. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, các chương trình y tế và bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã gắn với nông thôn mới. Quan tâm công tác đào tạo và phát triển nguồn cán bộ y tế trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nhất là các chính sách đối với người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Tích cực triển khai xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh. Tổ chức hoạt động thông tin, kết nối cung - cầu lao động. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; đẩy mạnh tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, hợp đồng lao động cho người lao động.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho các tổ chức; thẩm định phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng; thực hiện nhiệm vụ định giá đất cụ thể đối với các công trình, dự án theo quy định; đẩy mạnh tiến độ đo đạc, giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm; đồng thời tăng cường quản lý và khai thác các khu đất công. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện công tác lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021 - 2025 cấp tỉnh, quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 cấp huyện. Hoàn thành phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện và Lập Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Sóc Trăng báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường. Quan tâm thực hiện công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng

sản, lĩnh vực biển, biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường; có biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, ngăn chặn, xử lý triệt để các trường hợp san lấp mặt bằng để phân lô, bán nền; xây dựng trên đất nông nghiệp trái quy định của pháp luật. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số, đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc. Giải quyết tốt về khiếu nại, tố cáo và các nhu cầu chính đáng của đồng bào, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc. Quan tâm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025. Tổ chức an toàn, hiệu quả Lễ Sene Đôl Ta của đồng bào dân tộc Khmer, Lễ hội Oóc Om Bóc - đua ghe Ngo Sóc Trăng lần thứ V - Khu vực đồng bằng sông Cửu Long và Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch đồng bào Khmer Nam bộ lần thứ VIII tại tỉnh Sóc Trăng năm 2022.

## **6. Về cải cách hành chính, chuyển đổi số, tư pháp, thanh tra**

Tiếp tục cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính nhằm giải quyết nhanh chóng và hiệu quả các thủ tục hành chính khi người dân, doanh nghiệp yêu cầu. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ; xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

Tiếp tục duy trì công tác giám sát và đảm bảo an toàn thông tin cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu, Trung tâm Giám sát điều hành thông tin tỉnh và các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, hoạt động ổn định. Duy trì cung cấp và tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia theo đăng ký của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022. Thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; chủ động đăng ký, xây dựng các văn bản dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh trong các kỳ họp chuyên đề (nếu có) và kỳ họp cuối năm 2022 đúng thời gian, quy trình, đạt chất lượng theo yêu cầu. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là tổ chức tốt các đợt thi “Tìm hiểu pháp luật năm 2022” và tổ chức hưởng ứng Ngày pháp luật 9/11 hàng năm. Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn mạng lưới các tổ hòa giải ở cơ sở; gắn với tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực, phát huy đầy đủ vai trò của hòa giải viên nơi cơ sở.

Chỉ đạo thực hiện các cuộc thanh tra đảm bảo đúng thời gian quy định, kết luận chính xác, khách quan; thực hiện hoạt động thanh tra với phương châm phát

hiện, chấn chỉnh, kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong công tác quản lý và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật, thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước, cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục quan tâm giải quyết kịp thời, hợp tình hợp lý những vụ việc khiếu nại, tố cáo, nhất là những vụ khiếu kiện đông người, không để xảy ra điểm nóng; thường xuyên kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài (nếu có). Quyết liệt, khẩn trương và kiên trì trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa trong công tác phòng chống tham nhũng từ tỉnh đến cơ sở.

### **7. Về an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội**

Thực hiện hiệu quả công tác giữ vững an ninh quốc phòng, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Lực lượng Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng phối hợp các ngành, các địa phương tăng cường công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn; thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo vệ an toàn các dịp lễ, sự kiện lớn của địa phương và cả nước. Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Quyết liệt thực hiện công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông; chú trọng kiểm tra, xử lý người có hành vi vi phạm về nồng độ cồn, ma túy khi lái xe, chở hàng hoá quá tải trọng; người không thắt dây an toàn khi ngồi trên xe ô tô. Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về trật tự an toàn giao thông để nâng cao ý thức tự giác của người tham gia giao thông. Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung chỉ đạo của Bộ Công an về công tác tuyên truyền phòng chống cháy, nổ.

*(Kèm theo Phụ lục kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2022)*

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu 3 tháng cuối năm 2022 tỉnh Sóc Trăng. /

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (Hà Nội) và Vụ Địa phương (VPCP);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Báo Sóc Trăng, Đài PTTH tỉnh, Phân xã ST;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hoàng Nghiệp**





**PHỤ LỤC**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI, TỈNH SÓC TRĂNG**  
**9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

*(Kèm theo Báo cáo số 226 /BC-UBND ngày 03 / 10 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022	DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022	NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	TỶ LỆ SO SÁNH (%)			GHI CHÚ
							ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022 / THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010)	%	-	-	7,13	Từ 6,5 % trở lên	-	-	-	Theo Tổng cục Thống kê
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	Triệu đồng/n người	-	-	-	53,50	-	-	-	Thống kê theo năm
3	Cơ cấu GRDP	%	-	-	-	100	-	-	-	Thống kê theo năm
-	Khu vực I	%	-	-	-	42,31	-	-	-	
-	Khu vực II	%	-	-	-	17,54	-	-	-	
-	Khu vực III	%	-	-	-	36,74	-	-	-	
-	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	-	-	-	3,41	-	-	-	
4	Tỷ lệ lúa đặc sản, lúa chất lượng cao chiếm trên	%	90,02	90,07	90,18	76,00	-	-	-	





STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022	DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022	NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	TỶ LỆ SO SÁNH (%)			GHI CHÚ
							ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022 / THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	
-	Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến nhà trẻ	%	8,00	12,00	16,00	16,00	-	-	-	
-	Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường mẫu giáo	%	64,40	85,00	92,00	92,00	-	-	-	
-	Tỷ lệ huy động học sinh đi học trong độ tuổi cấp tiểu học	%	95,00	99,50	99,50	99,50	-	-	-	
-	Tỷ lệ huy động học sinh đi học trong độ tuổi cấp trung học cơ sở	%	91,00	97,00	97,90	97,90	-	-	-	
-	Tỷ lệ huy động học sinh đi học trong độ tuổi trung học phổ thông và tương đương	%	69,00	75,00	75,00	69,00	-	-	-	
13	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	74,04	78,83	80,00	80,00	-	-	-	
14	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	%	100,00	100,00	100,00	100,00	-	-	-	
-	Số giường bệnh/10.000 dân	Giường	28,53	31,78	31,78	31,78	111,39	100,00	100,00	



STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022	DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022	NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	TỶ LỆ SO SÁNH (%)			GHI CHÚ
							ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022 / THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	
-	Số bác sĩ/10.000 dân	Bác sĩ	7,52	8,38	8,38	8,38	111,44	100,00	100,00	
15	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế	%	79,99	87,22	93,48	93,48	109,04	93,31	100,00	
-	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi	%	11,80	13,52	26,32	26,32	114,61	51,38	100,00	
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	-	-	-	62,00	-	-	-	Thống kê theo năm
-	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ	%	-	-	-	28,50	-	-	-	
-	Tỷ lệ lao động đang làm việc so với tổng số lao động trong độ tuổi	%	-	-	-	71,71	-	-	-	
17	Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân	%	-	-	-	2 - 3	-	-	-	Thống kê theo năm
-	Trong đó, giảm tỷ lệ hộ nghèo Khmer	%	-	-	-	3 - 4	-	-	-	

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022	DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022	NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	TỶ LỆ SO SÁNH (%)			GHI CHÚ
							ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022 / THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2022 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2022	
18	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	-	-	-	90,00	-	-	-	Thống kê theo năm
-	Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	-	-	-	99,79	-	-	-	
19	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường:									Thống kê theo năm
-	Tại khu vực đô thị, công nghiệp, dịch vụ	%	-	-	-	92,00	-	-	-	
-	Tại khu dân cư nông thôn, làng nghề	%	-	-	-	62,30	-	-	-	

-----//-----

